TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày: 18-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thu Hảo;

2. Ông Bành Quốc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Trường Bảo Vy- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Thanh N, sinh ngày 17/02/1988; Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: 184 Võ Duy Linh, khu phố B, Phường M, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Trần Văn G (chết) và bà Ngô Thị U, sinh năm 1957; vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/3/2023, tạm giam từ ngày 07/3/2023, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*Anh Trần Thanh S, sinh năm 1985 (có mặt);

Nơi cư trú: 184 Võ Duy Linh, khu phố B, Phường M, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;

- *Người làm chứng*: Bà Lưu Thị B, sinh năm 1963 (vắng mặt);
Nơi cư trú: ấp A, xã T, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 04/3/2023, bị cáo Ngọc muốn mua ma túy để sử dụng nên gọi cho người tên Tư Cường ở xã Tân Đông, huyện Gò Công, tỉnh Tiền

Giang để hỏi mua 500.000 đồng ma túy loại Heroine. Hai bên hẹn gặp nhau ở gần cống Tân Đông để giao, nhận ma túy. Bị cáo lấy xe mô tô biển số 63K3-0717 của anh ruột là Trần Thanh S để ở nhà đi đến ấp A, xã T, thị xã GC để lại xe và đi bộ đến điểm hẹn. Trên đường đi gần khách sạn "Thanh Tân" thì bị cáo phát hiện ven đường có 01 hộp kim loại bên trong có 02 đoạn ống nhựa được hàn kín, bị cáo biết là ma túy nên cất giấu vào người rồi đi tiếp gặp Tư Cường để mua 500.000 đồng ma túy và bỏ số ma túy vừa mua được vào chung hộp với hai liều ma túy vừa nhặt. Mua ma túy xong thì bị cáo quay lại lấy xe máy chuẩn bị đi về thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) hộp kim loại màu đỏ - trắng có ghi dòng chữ "ALTOIDS", "SMALLS", "PEPPERMINT" bên trong có:

- 01 (một) gói giấy màu xanh có chứa chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu M1).

- 02 (hai) đoạn ống nhựa có sọc màu tím được hàn kín hai đầu và quấn bằng dây thun màu xanh lá cây, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M2, M3)

- 01 (một) xe mô tô Wave Alpha, biển số 63K3-0717.

Theo Bản kết luận giám định số 36/KL-KTHS ngày 07/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,3294 gam loại Heroine. Các mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2, M3) gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,0356 gam, loại Methamphetamine (trong đó mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 0,0203 gam; mẫu ký hiệu M3 có khối lượng 0,0153 gam).

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKSTXGC ngày 15/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Trần Thanh N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công thay đổi quan điểm truy tố so với Cáo trạng do bị cáo tàng trữ hai chất ma túy nên truy tố bị cáo Trần Thanh N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2023.

Về vật chứng vụ án đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục ký hiệu M1 còn lại sau giám định có khối lượng 0,2637 gam được niêm phong trong một bì thư ký hiệu vụ số 36 ghi ngày 07/3/2023. Riêng các mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2, M3 đã sử dụng hết trong quá trình giám định và 01 (một) hộp kim loại màu đỏ - trắng cp1 ghi dòng chữ "ALTOIDS", "SMALLS", "PEPPERMINT".

- Trả lại cho anh Trần Thanh S 01 (một) xe mô tô Wave Alpha, biển số 63K3-0717.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng, thống nhất với thay đổi quan điểm truy tố của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung. Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng nhưng người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người trên. Xét thấy việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo N khai nhận khoảng 17 giờ, ngày 04/3/2023, bị cáo gọi điện thoại cho người tên Tư Cường để mua 500.000 đồng ma túy loại Heroine. Sau đó bị cáo lấy xe máy biển số 63K3-0717 của anh S đi đến khu vực gần Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Gò Công và để xe máy ở khu đất trống, đi bộ đến khu vực cống Tân Đông để mua ma túy. Trên đường đi bị cáo có nhặt được hai liều ma túy trong hộp bên lề đường, bị cáo tiếp tục đến điểm hẹn để mua ma túy của Tư Cường. Bị cáo bỏ ma túy vừa mua được vào chung số ma túy nhặt được trước đó rồi đi bộ trở lại lấy xe máy chuẩn bị điều khiển xe về nhà thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Trên cơ sở kết luận giám định số 36/KL-KTHS ngày 07/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang số lượng ma túy bị cáo N tàng trữ để sử dụng, bị bắt quả tang thu giữ có tổng khối lượng 0,365 gam, trong đó có 0,3294 gam Heroine và 0,0356 gam Methamphetamine.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng, cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo N đã đủ cơ sở cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây còn là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn và tội phạm hình sự khác, tạo nên sự bất ổn cho an ninh trật tự xã hội.

Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo, vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thay đổi nhận thức về ma túy, có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong vụ số: 36 ngày 07/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) hộp kim loại màu đỏ - trắng có ghi dòng chữ "ALTOIDS", "SMALLS", "PEPPERMINT" bị cáo đựng ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô Wave Alpha, biển số 63K3-0717 do Hồ Trường H đứng tên nhưng đã chết. Theo lời khai anh S thì xe trên do anh mua vào năm 2018 nhưng không làm hợp đồng mua bán, xe do anh quản lý sử dụng đến nay. Việc bị cáo dùng xe để đi mua ma túy anh Sang không biết nên cần trả lại cho anh S.

[6] Về hành vi của người liên quan: Đối với người đàn ông tên Tư Cường ở xã Tân Đông, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang là người mà bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo nhưng không xác định được họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể và qua xác minh tại Công an xã Tân Đông không có người như bị cáo trình bày, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công không đủ cơ sở để xác minh, làm việc là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh N 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 3 năm 2023.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,2637 gam ma túy loại Heroine được niêm phong trong một bì thư ký hiệu vụ số 36 ghi ngày 07/3/2023 và 01 (một) hộp kim loại màu đỏ - trắng có ghi các dòng chữ "ALTOIDS", "SMALLS", "PEPPERMINT".

- Trả lại cho cho anh Trần Thanh S 01 (một) xe mô tô Wave Alpha, biển số 63K3-0717.

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04 tháng 7 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thanh N phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Gò Công;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Võ Thị Thu Thúy